

Số: 257/TB-HĐTD

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2017

THÔNG BÁO

Nội dung và tài liệu ôn tập Kỳ tuyển dụng công chức năm 2017

Hội đồng tuyển dụng công chức thông báo nội dung và tài liệu ôn tập Kỳ tuyển dụng công chức Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan Thi hành án dân sự năm 2017 như sau:

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Môn Kiến thức chung

- Chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức, bộ máy nhà nước, cải cách tư pháp, cải cách hành chính và thi hành án dân sự;

- Chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ; chiến lược phát triển công tác cán bộ của Đảng và Nhà nước trong tình hình hiện nay;

- Pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; nội dung quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức;

- Nội dung kiến thức quản lý nhà nước về thi hành án dân sự; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp và của hệ thống tổ chức thi hành án dân sự.

- Chuẩn mực đạo đức, tiêu chuẩn, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của các ngạch công chức trong hệ thống tổ chức thi hành án dân sự.

2. Môn Nghiệp vụ chuyên ngành

2.1. Vị trí Chuyên viên làm việc tại Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo; Văn phòng Tổng cục THADS; chuyên viên làm công tác THADS tại các cơ quan THADS.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành án dân sự;

- Pháp luật về thủ tục thi hành án dân sự; về biện pháp bảo đảm và cưỡng chế trong thi hành án dân sự; về việc thi hành án trong một số trường hợp cụ thể; về khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự và thanh tra, kiểm tra, kiểm sát, giám sát trong thi hành án dân sự;

- Pháp luật khác có liên quan đến thi hành án dân sự.

2.2. Vị trí Chuyên viên làm việc tại Vụ Tổ chức cán bộ Tổng cục THADS và chuyên viên làm công tác tổ chức cán bộ tại Cục THADS.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp, của cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành án dân sự;

- Quy định việc phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan thi hành án dân sự;

- Quy định về chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức; về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;
- Các quy định của Đảng, Nhà nước khác có liên quan đến công tác tổ chức cán bộ nói chung và công tác tổ chức cán bộ trong hệ thống tổ chức THADS nói riêng.

2.3. Vị trí Chuyên viên làm công tác công nghệ thông tin

- Kiến thức quản lý nhà nước về công nghệ thông tin: Các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, quản lý nhà nước về công nghệ thông tin. Các quy định, hướng dẫn về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
- Kiến thức chuyên ngành về công nghệ thông tin.

2.4. Vị trí Chuyên viên làm việc tại Vụ Kế hoạch - Tài chính Tổng cục, Kế toán viên tại Văn phòng Tổng cục và tại các cơ quan THADS

- Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thi hành án dân sự;
- Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và kế toán viên trong lĩnh vực kế toán;
- Tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch Kế toán viên;
- Các quy định của pháp luật về kế toán hành chính và kế toán nghiệp vụ trong thi hành án dân sự;
- Các quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách;
- Bài tập thực hành vận dụng trong thực tế.

2.5. Vị trí Lưu trữ viên

- Các quy định của pháp luật về hoạt động lưu trữ;
- Các quy trình nghiệp vụ, các chế độ, quy định về công tác lưu trữ;
- Tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch lưu trữ viên;
- Kiến thức các môn khoa học liên quan đến hoạt động lưu trữ: thu thập, sưu tầm, phân loại, xác định giá trị, bảo quản, thống kê, tu bổ, phục chế, bảo hiểm tài liệu lưu trữ;
- Bài tập thực hành vận dụng trong thực tế của cơ quan thi hành án dân sự.

2.6. Vị trí Thủ kho, thủ quỹ

- **Nội dung chung:**
 - + Các quy định của pháp luật về quản lý công tác Thủ kho, Thủ quỹ;
 - + Các quy định của pháp luật về quản lý kho, quỹ trong các cơ quan Thi hành án dân sự.
- **Nội dung riêng đối với ngạch thủ quỹ:**
 - + Các quy định của Luật kế toán về: Nhiệm vụ kế toán, yêu cầu kế toán, Đơn vị tính, chữ viết và chữ số sử dụng trong kế toán, nội dung chứng từ kế toán, lập chứng từ kế toán, ký chứng từ kế toán, quản lý sử dụng chứng từ kế toán;
 - + Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kế toán: Vi phạm quy định về chứng từ kế toán, vi phạm quy định về sổ kế toán, vi phạm về kiểm kê tài sản;
 - + Quản lý thu, chi tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước: Nguyên tắc quản lý thu, chi tiền mặt; tổ chức thu tiền mặt; nội dung chi bằng tiền mặt; đăng ký rút tiền mặt tại Kho bạc Nhà nước; trách nhiệm của các đơn vị giao dịch.

+ Thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự; về việc giao nhận, bảo quản, xử lý vật chứng tài sản tạm giữ, hoạt động thu, chi thi hành án.

+ Bài tập thực hành về nghiệp vụ thủ quỹ.

- **Nội dung riêng đối với ngạch thủ kho:**

+ Các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quản lý tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính nhà nước;

+ **Các quy định của pháp luật về quản lý vật chứng tại kho cơ quan Thi hành án dân sự;**

+ Thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự; việc giao nhận, bảo quản, xử lý vật chứng tài sản tạm giữ, hoạt động thu, chi thi hành án;

+ Bài tập thực hành về nghiệp vụ thủ kho.

2.7. Vị trí Văn thư trung cấp

- Các quy định pháp luật về quản lý công tác văn thư, nghiệp vụ văn thư, quản lý con dấu, thể thức văn bản;

- Thủ tục hành chính trong thi hành án dân sự.

II. GỢI Ý TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Môn Kiến thức chung

- Nghị quyết, Chỉ thị về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức, bộ máy nhà nước, cải cách tư pháp, cải cách hành chính và thi hành án dân sự;

- Hiến pháp năm 2013;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015;

- Luật Tổ chức Tòa án năm 2015;

- Luật Tổ chức Viện kiểm sát năm 2015;

- Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật Phòng chống tham nhũng (sửa đổi năm 2007 và năm 2012);

- Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013;

- Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

- Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

2. Môn nghiệp vụ chuyên ngành

2.1. Vị trí Chuyên viên làm việc tại Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo; Văn phòng Tổng cục THADS; chuyên viên làm công tác THADS tại các cơ quan THADS

- Bộ luật dân sự năm 2015;

- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Bộ luật hình sự năm 2015;

- Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Luật Phá sản năm 2014;
- Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2009;
- Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
- Luật Trọng tài thương mại năm 2010;
- Luật Cạnh tranh năm 2004;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP.
- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án;
- Các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án dân sự năm 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

2.2. Vị trí Chuyên viên làm việc tại Vụ Tổ chức cán bộ Tổng cục THADS và chuyên viên làm công tác tổ chức cán bộ tại Cục THADS

- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;
- Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn một số nội dung quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc hệ thống tổ chức thi hành án dân sự;
- Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành Thi hành án dân sự;
- Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.
- Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo.

- Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 26/9/2007 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn thực hiện quy định về phân cấp quản lý cán bộ, quy chế bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử.

2.3. Vị trí Chuyên viên làm công tác công nghệ thông tin

a. Các văn bản quy định về ứng dụng công nghệ thông tin

- Luật Công nghệ thông tin năm 2006;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về việc quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;
- Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về cung cấp công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 290/2012/QĐ-BTP ngày 12 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng Hệ thống thư điện tử của Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 4146/QĐ-BTP ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống mạng máy tính của Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 2217/QĐ-BTP ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế Quản lý, cập nhật, sử dụng, khai thác Hệ thống Quản lý văn bản, điều hành và Hồ sơ lưu trữ của Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 3416/QĐ-BTP ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Thi hành án dân sự giai đoạn 2015-2020.

b. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước

- Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về việc quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;
- Thông tư số 21/2010/TT-BTTTT ngày 08 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án;
- Các văn bản hướng dẫn của Bộ Thông tin và truyền thông.

c. Kiến thức chuyên ngành về công nghệ thông tin

Kỹ thuật máy tính; mạng máy tính và truyền thông, công nghệ phần mềm, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu, Phân tích thiết kế hệ thống thông tin, đảm bảo an toàn thông tin, quản lý, triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin; Kiến thức về

hệ điều hành Window; Kiến thức về quản trị Cơ sở dữ liệu; Sử dụng các ứng dụng của Office.

2.4. Vị trí Chuyên viên làm việc tại Vụ Kế hoạch - Tài chính Tổng cục, Kế toán viên, Thủ kho, Thủ quỹ

- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;
- Luật Ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015;
- Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước số 09/2008/QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP;
- Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;
- Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán;
- Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;
- Nghị định số 18/2002/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý kho vật chứng; Nghị định số 70/2013/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý kho vật chứng ban hành kèm theo Nghị định số 18/2002/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2002 của Chính phủ;
- Nghị định số 192/2013/NĐ-CP của Chính phủ Quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước
- Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;
- Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Thông tư số 91/2010/TT-BTC ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán nghiệp vụ thi hành án dân sự;
- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 1 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự;
- Thông tư số 09/2010/TT-BNV ngày 11 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

- Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

- Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước.

2.5. Vị trí Lưu trữ viên

- Luật Lưu trữ 01/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

- Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lưu trữ;

- Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28/03/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước;

- Thông tư số 03/2010/TT-BNV ngày 29/4/2010 của Bộ Nội vụ Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chính lý tài liệu giấy;

- Thông tư số 12/2010/TT-BNV ngày 26/11/2010 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn phương pháp xác định đơn giá chính lý tài liệu giấy;

- Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan;

- Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức;

- Thông tư số 15/2011/TT-BNV ngày 11/11/2011 của Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và vệ sinh tài liệu lưu trữ nền giấy;

- Quyết định số 1904/QĐ-BTP ngày 22/07/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu lưu trữ của Bộ Tư pháp;

- Quyết định số 734/QĐ-TCTHADS ngày 30/09/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu thi hành án dân sự;

- Quyết định số 613/QĐ-TCTHADS ngày 07/08/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự ban hành các quy trình nghiệp vụ lưu trữ trong hệ thống tổ chức thi hành án dân sự;

- Thông tư số 09/2013/TT-BNV ngày 13/10/2013 của Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê công tác văn thư, lưu trữ và tài liệu lưu trữ.

2.6. Vị trí văn thư trung cấp

- Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về công tác văn thư và Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP;

- Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu;

- Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;
- Thông tư số 07/2012/TT-BNV ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan;
- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.

Trên đây là nội dung ôn tập và tài liệu tham khảo Kỳ tuyển dụng công chức năm 2017 (bao gồm thi tuyển và xét tuyển), Hội đồng tuyển dụng thông báo để các thí sinh biết. Hội đồng không biên soạn và bán tài liệu ôn tập; không tổ chức ôn tập và không chịu trách nhiệm đối với các lớp ôn tập do các tổ chức, cá nhân khác tổ chức.

Mọi chi tiết xin liên hệ đến Tổng cục Thi hành án dân sự (qua Vụ Tổ chức cán bộ), địa chỉ: 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội - Điện thoại 024.62739605. / *ph*

Nơi nhận:

- Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Các thành viên Hội đồng;
- Ban đề thi;
- Cổng Thông tin điện tử BTP (để đăng tin);
- Cổng Thông tin điện tử Tổng cục THADS (để đăng tin);
- Lưu: VT, HẾTĐ.



PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
Nguyễn Văn Lực